TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **296**/2026/HSST
Ngày: 29/06/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân 1) Ông Lê Công Đoàn

2) Ông Trần Xuân Điệu

- ***Thư ký ghi biên bản phiên Tòa****:* Bà Nguyễn Thu Hà –Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - HN.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - HN tham gia phiên tòa:*** Ông Hà Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - HN đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 234/2026/HSST, ngày 18 tháng 05 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 05 năm 2026; quyết định hoãn phiên tòa số 54/2026/HSST-QĐ ngày 03/6/2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 61/2026/HSST-QĐ ngày 19/6/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DVD,** sinh năm 1983 tại Phú Thọ; CCCD: 026083000051; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Số 7/135/26 NVC, cụm NL, phường BĐ, thành phố HN. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông DTH, sinh năm 1948 và bà PTT, sinh năm 1948; Có vợ là NTT, sinh năm 1986 và 02 con (sinh năm 2015 và 2011). Gia đình có bốn chị em, bị cáo là con thứ tư. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 16 lập ngày 02/02/2026 tại Công an phường BĐ, thành phố HN và lý lịch bị can thể hiện bị cáo không có tiền sự, 01 tiền án:

Tại bản án số 113/2025/HSST ngày 11/5/2025, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố HN xử phạt 26 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng về tội Tham ô tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 353 BLHS.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Công ty TP – Chi nhánh HN. (gọi tắt là công ty TP). Địa chỉ: Tầng 26, tháp C, Tòa nhà C, số 219 đường TK, phường YH, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông LHV, sinh năm 1987; CCCD: 076……865; Địa chỉ: 468/5 PVC, phường 8, quận 6, thành phố H (nay là phường BT, thành phố H).

Người đứng đầu chi nhánh: Bà HTTH, sinh năm 1991; CCCD: 019…203; Địa chỉ: Tổ 7 phường CH, thành phố TN, tỉnh TN (nay là phường LS, tỉnh TN)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông DTS, sinh năm 1999; CCCD: 024…670; Địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện L, tỉnh B (nay là xã LN, tỉnh B). Ông S vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TP – chi nhánh HN ký hợp đồng lao động 01 năm thời hạn từ 01/10/2020 đến 30/9/2021 với DVD với vị trí là nhân viên Bưu tá tại Bưu cục NL, địa chỉ: số 122 Ái Mộ, BĐ, Long Biên, HN (nay là phường BĐ, thành phố HN); nhiệm vụ của D là giao những đơn hàng của người gửi đến người nhận hàng và thu hộ phí tiền hàng cùng phí vận chuyển (nếu có) từ người nhận. Hết ngày, Bưu tá phải quay về Bưu cục để nộp lại số tiền đã thu hộ tương ứng với những đơn hàng đã gửi thành công về cho nhân viên giao dịch Bưu cục để công ty đối soát, trả lại số tiền đã thu hộ cho người gửi. Ngày 09/07/2021, Công ty TP phát hiện D đã gửi thành công 10 đơn hàng và thu thành công với số tiền là 14.257.905 đồng nhưng đến cuối ngày D không nộp lại số tiền trên. Công ty TP đã nhiều lần liên hệ với D để yêu cầu hoàn trả lại số tiền trên nhưng D không trả. Do đó công ty đã gửi đơn trình báo hành vi của D đến cơ quan công an.

Tại cơ quan Công an, D khai nhận tự ý lấy số tiền 14.257.905 đồng là tiền các đơn hàng trên để sử dụng vào mục đích cá nhân và không nộp lại đúng theo quy

định. Đến ngày 05/7/2024, D đã khắc phục trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt trên cho công ty TP – Chi nhánh HN, công ty không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSKV5 ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – HN đã truy tố bị cáo DVD phạm tội "Tham ô tài sản" theo khoản 1 điều 353 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo DVD khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm nhân dân Khu vực 5 – HN sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo, bị hại, và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, trình bày lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bố bị cáo DVD phạm tội Tham ô tài sản.

Xử phạt DVD từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo DVD đã khắc phục toàn bộ thiệt hại, bị hại xác định đã nhận đủ và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo DVD sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – HN, bị cáo thừa nhận hành vi Tham ô tài sản của mình là sai, vi phạm pháp luật, việc Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – HN truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an quận Long Biên (cũ), Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố HN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin được xét xử vắng mặt. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử, Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa, DVD khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thu thập được, đủ cơ sở kết luận:

Quá trình thực hiện công việc Bưu tá của công ty TP – chi nhánh HN tại Bưu cục NL, địa chỉ số 122 Ái Mộ, phường BĐ, HN, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được giao, DVD sau khi giao hàng và nhận tiền từ khách hàng, DVD đã chiếm đoạt số tiền 14.257.905 đồng tiền thanh toán đơn hàng vào ngày 09/07/2021 của công ty TP – chi nhánh HN để sử dụng vào mục đích cá nhân.

[2.2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Lợi dụng vị trí là nhân viên giao, nhận, trả các đơn hàng và thu tiền các đơn hàng (giao thành công) cho khách hàng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên TP - chi nhánh HN, DVD đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản do bản thân có trách nhiệm quản lý, với tổng số tiền chiếm đoạt là 14.257.905 đồng. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tham ô tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - HN đã truy tố và kết luận bị cáo DVD như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo DVD có 01 tiền án, không có tiền sự; không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, tiền án của DVD tại bản án 113/2025/HSST ngày 11/5/2025 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, HN là bản án xét xử đối với hành vi bị cáo thực hiện ngày 22/8/2024. Do vậy hành vi bị cáo thực hiện ngày 09/07/2021 và bị xét xử trong vụ án này không được xác định phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên không bị tính là tái phạm.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo DVD đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đã tích cực khắc phục hậu quả sau khi chiếm đoạt tài sản của công ty TP. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị, áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng răn đe những đối tượng có ý định phạm tội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: Bị cáo chỉ với chức năng nhiệm vụ là nhân viên giao hàng thuần túy, hiểu biết pháp luật hạn chế, bị cáo không phải người có chức vụ, quyền hạn và được giao thực hiện nhiệm vụ của nhà nước. Nhưng vì quy định của pháp luật nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi bị cáo thực hiện. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên việc áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt phần nào thể

hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng cũng đủ có tác dụng để giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

DVD không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Công ty TP đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo DVD phạm tội: "Tham ô tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 353; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025). Áp dụng các Điều 135, 136, 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Luật thi hành án.

Xử phạt bị cáo DVD 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về dân sự: Xác nhận đã giải quyết xong, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo DVD phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
-UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú (thay Thông báo KQXX)
- VKSND Khu vực 5 – HN;
- Công an thành phố HN.
- TAND Thành phố HN,
- VKSND TP HN;
- Phòng quản lý HS nghiệp vụ Công an TPHN;
- Thi hành án dân sự TP HN;
- Phòng THA DS Khu vực 5 - HN
- Sở Tư Pháp thành phố HN
- Lưu VP,THAHS,HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Ngọc